

Số: 432/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 599/2020/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa:

*Nguyên đơn: Chị **Thái Thị Mỹ Trúc L**, sinh năm 1988

*Bị đơn: Anh **Đoàn Thanh T**, sinh năm 1987

Cùng ngụ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Mỹ Trúc L và anh Đoàn Thanh T.

2/Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a)Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Mỹ Trúc L và anh Đoàn Thanh T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị L, anh T không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b)Về con chung: Chị Thái Thị Mỹ Trúc L được nuôi con chung là cháu Đoàn Thanh Bảo N, sinh ngày 07/3/2010 (phù hợp nguyện vọng cháu N).

Anh Đoàn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c) Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không xem xét.

d) Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

đ) Về án phí hôn nhân: Chị Thái Thị Mỹ Trúc L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004671 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị L được trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân :

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú An Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Bích Việt